

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VÂN ĐỒN
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 29-11-2018

V/v: Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN ĐỒN, TỈNH QUẢNG NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Nga

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hoàng Thị Ngọc Lan

2. Bà Nguyễn Thị Quả

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vân Đồn.

Ngày 29 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 68/2018/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 9 năm 2018, về việc “Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2018/QĐXX-ST ngày 13 tháng 11 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2018/QĐST-HNGĐ ngày 22 tháng 11 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Hà Thị B, sinh năm: 1992 - Địa chỉ: Tổ 2, Khu 1, phường C, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt

2. Bị đơn: Anh Lý Quốc Đ, sinh năm: 1991 - Nơi ĐKKHKT: Thôn G, xã, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh. Hiện đang chấp hành án tại Trại giam Công an tỉnh Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Vắng mặt, có đơn đề nghị vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 16 tháng 9 năm 2018, trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án và tại phiên tòa chị Hà Thị B trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Ngày 01/3/2013 chị B và anh Đ tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc đến năm 2014 thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do anh Đ không có trách nhiệm, không quan tâm đến gia đình, thường xuyên theo bạn bè tụ tập bỏ nhà đi chơi, chị B khuyên bảo thì anh Đ đánh đập chị nhiều lần. Đến tháng 01 năm 2015 chị và anh Đ sống ly thân. Ngày 15/5/2017, anh Đ bị công an bắt vì hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và bị Tòa án nhân dân thành phố C xử phạt 30 tháng tù giam. Anh Đ đang chấp hành án tại Trại giam Công an tỉnh Q. Đến nay chị B xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm không thể hàn gắn được, yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị ly hôn với anh Đ.

Về con chung: Chị B và anh Đ có 01 con chung là Lý Thị Hà V, sinh ngày 15/9/2015. Cháu V đang sống cùng chị B, sau khi ly hôn chị B có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con V, không yêu cầu anh Đ phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản, vay nợ chung: Chị B không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai, đơn xin hoãn phiên tòa và tại biên bản giao nhận ngày 26/11/2018 anh Lý Quốc Đ trình bày:

Về hôn nhân: Anh Đ thừa nhận về thời gian kết hôn và vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn và sống ly thân như chị B trình bày là đúng. Anh Đ nhận ra thiếu sót của mình đối với chị B và chủ động hòa giải mong chị B tha thứ vì anh vẫn còn tình cảm với chị B, nhưng chị B không về đoàn tụ với anh và vẫn kiên quyết ly hôn nên anh đồng ý ly hôn chị B.

Về con chung: Anh Đ và chị B có một con chung là Lý Thị Hà V sinh ngày 15/9/2015 đang sống cùng với chị B. Anh đề nghị Tòa án cho anh được nuôi con, anh không yêu cầu chị B phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản, vay nợ chung: Anh Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Theo đơn khởi kiện xin ly hôn của chị Hà Thị B, anh Lý Quốc Đ có đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn G, xã Đ, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh, hiện đang chấp hành án tại Trại giam Công an tỉnh Q. Căn cứ Khoản 1 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh.

Bị đơn anh Lý Quốc Đ vắng mặt, có yêu cầu xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử vắng mặt bị đơn. Căn cứ vào Khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh Đạt.

[2] *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Hà Thị B và anh Lý Quốc Đ kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh là đúng theo quy định tại Điều 8, Điều 9 của Luật hôn nhân và gia đình nên hôn nhân giữa chị B và anh Đ là hợp pháp. Thời gian đầu kết hôn chị B và anh Đ chung sống hạnh phúc. Đến năm 2014 thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân xảy ra mâu thuẫn do anh Đ không tu chí làm ăn, không quan tâm chăm sóc gia đình, thường xuyên bỏ nhà đi theo bạn bè tụ tập chơi bời, chị B khuyên bảo nhiều lần nhưng không có kết quả. Chị B và anh Đ sống ly thân từ năm 2015 cho đến nay. Ngày 22 và ngày 24/5/2015, chị B đã có đơn đề nghị tổ trưởng tổ hòa giải thôn G xã Đ, huyện Vân Đồn giải quyết mâu thuẫn giữa vợ chồng chị, nhưng anh Đ vẫn bỏ nhà đi không về hòa giải đoàn tụ gia đình. Tháng 5 năm 2017, anh Đ bị công an bắt vì hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và bị Tòa án nhân dân thành phố C xử phạt 30 tháng tù giam. Quá trình giải quyết vụ án anh Đ thừa nhận vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn và sống ly thân như chị B trình bày là đúng, anh nhận ra thiếu sót của mình đối với chị B và chủ động hòa giải mong chị B tha thứ vì anh vẫn còn tình cảm với chị B, nhưng chị B không về đoàn tụ với anh và vẫn kiên quyết ly hôn nên anh đồng ý ly hôn chị B vì

anh không muốn chị B phải khổ thêm về anh nữa. Tại phiên tòa chị B vẫn cương quyết đề nghị được ly hôn. Như vậy mâu thuẫn giữa chị B và anh Đ đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân đến nay không đạt được. Do đó, việc chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Hà Thị B và anh Lý Quốc Đ là phù hợp với quy định tại Điều 51, Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình.

[5] Về con chung: Chị B và anh Đ có 01 con chung là Lý Thị Hà V, sinh ngày 15/9/2015 hiện đang sống cùng chị B. Cả chị B và anh Đ đều có nguyện vọng được nuôi dưỡng con V, tuy nhiên, việc giao con cho ai nuôi cần phải xem xét mọi mặt quyền lợi của con. Anh Đ hiện nay đang chấp hành án tại Trại giam Công an tỉnh Q nên không có điều kiện chăm sóc con V từ khi chị B và anh Đ sống ly thân cháu sống cùng chị B, được chị B chăm sóc, nuôi dưỡng phát triển tốt về mọi mặt. Do vậy, giao cháu V cho chị B tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con, chị B không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về tài sản chung: Chị B và anh Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Chị Hà Thị B chịu phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 1 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39, Khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hà Thị B.

- Về hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Hà Thị B và anh Lý Quốc Đ.

- Về con chung: Giao cháu Lý Thị Hà V, sinh ngày: 15/9/2015 cho chị Hà Thị B trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu V thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Lý Quốc Đ không có nghĩa vụ phải cấp dưỡng nuôi con. Anh Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Hà Thị B và anh Lý Quốc Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Căn cứ Khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBNTQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Chị Hà Thị B phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn dân sự sơ thẩm, được trừ vào 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm mà chị B đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001803 ngày 17/9/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh. Chị B đã nộp đủ án phí.

- Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự, chị Hà Thị B có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Anh Lý Quốc Đ có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Vân Đồn;
- UBND xã Đoàn Kết;
- UBND phường Cửa Ông;
- Chi cục THADS huyện Vân Đồn;
- Lưu: VT, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Dương Thị Nga